

**UBND TỈNH ĐẮK NÔNG
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: /SGDDĐT-TTr

V/v phối hợp rà soát, văn bản quy phạm
pháp luật

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày tháng 3 năm 2022

Kính gửi: Sở Tư pháp

Ngày 21/3/2022, Sở Giáo dục và Đào tạo nhận được Công văn số 301/STP-VBPBPL của Sở Tư pháp về việc đề nghị, hướng dẫn rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành rà soát nội dung các văn bản do Sở GDĐT tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh đang còn hiệu lực thi hành (*Phụ lục Danh mục văn bản rà soát cụ thể kèm theo*).

Sở Giáo dục và Đào tạo kính gửi Sở Tư pháp biết, tổng hợp và báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- PGĐ Phan Thanh Hải;
- Lưu: VT, TTr. (H).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thanh Hải

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

Danh mục rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND đang còn hiệu lực do Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu HĐND, UBND tỉnh ban hành

| TT | Loại văn bản | Ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu | Ngày, tháng, năm có hiệu lực | Kết quả rà soát | Ghi chú |
|----|---|---------------------------|--|------------------------------|--|--|
| I | Văn bản QPPL còn hiệu lực lĩnh vực GDĐT | | | | | |
| 1 | NQ 04/2017/NQ- HĐND | 26/7/2017 | Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ | 07/8/2017 | 1. Căn cứ pháp lý thay đổi: Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18/7/2016 của Chính phủ 2. Nội dung quy định được bãi bỏ nội dung: “Trường hợp địa hình cách trở, giao thông đi lại khó khăn (phải qua sông, suối không có cầu, qua đèo, núi cao, qua vùng sạt lở đất, đá), giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể về khoảng cách phù hợp với tình hình thực tế của địa phương tại từng thời điểm.” tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐND ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và | Đã sửa đổi, bổ sung, Tiếp tục thực hiện. |

| TT | Loại văn bản | Ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu | Ngày, tháng, năm có hiệu lực | Kết quả rà soát | Ghi chú |
|----|-----------------------|---------------------------|---|------------------------------|--|------------------------------|
| | | | | | trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. Kết luận: Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh và văn bản của Trung ương. | |
| 2 | QĐ 12/2017/QĐ-UBND | 20/6/2017 | Quyết định ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện | 01/7/2017 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 3 | NQ 26/2015/NQ-HĐND | 10/12/2015 | Về việc quy định thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | 02/01/2015 | 1. Căn cứ pháp lý thay đổi: Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ 2. Sở Giáo dục và Đào tạo đang xây dựng dự thảo Nghị quyết về việc Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông từ năm học 2022-2023 Kết luận: Không còn phù hợp với văn bản của Trung ương. | Đang xây dựng Nghị quyết mới |

| TT | Loại văn bản | Ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu | Ngày, tháng, năm có hiệu lực | Kết quả rà soát | Ghi chú |
|-----------|-----------------------|----------------------------------|---|-------------------------------------|--|--------------------|
| 4 | NQ 35/2014/NQ-HĐND | 18/12/2014 | Về việc phê duyệt Đề án quy hoạch mạng lưới trường lớp, các ngành, bậc học trong hệ thống giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015 - 2020 và định hướng đến năm 2030 | 28/12/2014 | 1. Căn cứ pháp lý chưa thay đổi 2. Nội dung quy định được thay đổi: Không Kết luận: Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 5 | NQ 18/2013/NQ-HĐND | 19/7/2013 | Nghị quyết về việc quy định chính sách ưu tiên, chế độ ưu đãi đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh trường trung học phổ thông chuyên và đối với học sinh đạt giải, giáo viên dạy bồi dưỡng học đạt giải tại các trường phổ thông của tỉnh Đắk Nông | 29/7/2013 | 1. Căn cứ pháp lý chưa thay đổi 2. Nội dung quy định được thay đổi: Chưa thực hiện vì chờ văn bản Chính phủ và các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết 27-NQ/TW Kết luận: còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 6 | QĐ 07/2020/QĐ-UBND | 04/5/2020 | Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | 18/5/2020 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 7 | NQ 02/2020/NQ-HĐND | 29/4/2020 | Bãi bỏ một phần nghị quyết số NQ số 04/2017/NQ-HĐND ngày 26/7/2017 Quy định khoảng cách và địa bàn làm căn cứ xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày; tỷ lệ khoán kinh phí phục vụ việc nấu ăn | 09/5/2020 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |

| TT | Loại văn bản | Ngày, tháng, năm ban hành | Trích yếu | Ngày, tháng, năm có hiệu lực | Kết quả rà soát | Ghi chú |
|-----------|---------------------------|----------------------------------|--|-------------------------------------|---|--------------------|
| | | | cho học sinh ở các trường học trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ. | | | |
| 8 | NQ 05/2021/NQ- HĐND | 20/8/2021 | Quy định mức hỗ trợ trẻ em, giáo viên mầm non tại cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp tỉnh Đắk Nông | 01/9/2021 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 9 | NQ 06/2021/NQ- HĐND | 20/8/2021 | Quy định các khoản thu và mức thu các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh | 01/9/2021 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 10 | QĐ 05/2021/QĐ- UBND | 05/3/2021 | Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo. | 18/3/2021 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |
| 11 | QĐ 11/2021/QĐ- UBND | 28/10/2021 | Về việc kéo dài thời hạn áp dụng một phần nghị quyết số 26/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông | 28/10/2021 | Còn phù hợp với tình hình kinh tế xã hội hiện hành của tỉnh | Tiếp tục thực hiện |

II. Văn bản cần ban hành mới trong lĩnh vực quản lý nhà nước được giao

| TT | Loại văn bản cần ban hành | Dự kiến trích yếu | Căn cứ để ban hành | Thời điểm dự kiến ban hành | Ghi chú |
|----|---------------------------|--|--|----------------------------|---------|
| 1 | Nghị quyết | Nghị quyết về việc Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông từ năm học 2022-2023 | Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. | Trong Quý III năm 2022 | |
| 2 | Nghị quyết | Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Nông từ năm học 2022-2023 | Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo | Trong Quý III năm 2022 | |
| 3 | Nghị quyết | Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Nông | Thông tư số 69/2021/TT-BTC ngày 11/8/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí chuẩn bị, tổ chức và tham dự các kỳ thi áp dụng đối với giáo dục phổ thông | Trong Quý I năm 2022 | |